

ĐẶC ĐIỂM VÀ XU HƯỚNG BIẾN ĐỘNG CỦA TRẬT TỰ ĐÔNG Á HIỆN NAY

NGUYỄN HOÀNG GIÁP*
PHAN VĂN RÂN**

Những biến đổi sâu sắc của môi trường địa - chính trị Đông Á trong hai thập niên qua kể từ khi chiến tranh lạnh kết thúc không chỉ mở ra một không gian mới cho sự tương tác quyền lực giữa các chủ thể quốc tế tại đây, mà còn thúc đẩy quá trình định hình một cấu trúc mới của trật tự quyền lực khu vực. Cấu trúc mới này phản ánh những biến đổi thực lực và sự tương tác đan xen, đa diện và phức tạp hiện nay trước hết giữa các thực thể chính yếu trên “bàn cờ quyền lực” khu vực, đó là các nước lớn Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, cùng với ảnh hưởng rất quan trọng của Nga, Ấn Độ, ASEAN và trên mức độ nhất định cả vai trò của Hàn Quốc, Liên minh châu Âu (EU), Ôxtrâyliia. Bài viết này sẽ tập trung đề cập đặc điểm hiện nay và xu hướng biến động của trật tự quyền lực ở Đông Á thập niên tới.

I. ĐẶC ĐIỂM CỦA TRẬT TỰ QUYỀN LỰC ĐÔNG Á HIỆN NAY

1. Cán cân quyền lực dịch chuyển nhanh, hình thành thế đa cực

Đến cuối thập niên đầu thế kỷ XXI, trật tự quyền lực Đông Á đã diễn ra sự dịch chuyển nhanh chóng về so sánh thực lực sức mạnh giữa các nước lớn. Mỹ tuy

vẫn là siêu cường duy nhất, nhưng sức mạnh của nước này càng trượt sâu vào suy giảm tương đối do những sai lầm trong 8 năm cầm quyền của G. Bush và đặc biệt là dưới tác động của suy thoái kinh tế từ năm 2008. Nhật Bản thì vẫn loay hoay, khó xử với nước cờ trở lại “quốc gia bình thường”, đồng thời do kinh tế trì trệ kéo dài và sự chập chờn trong việc khẳng định “bản sắc châu Á” nên tỏ ra có phần “hụt hơi” trong cuộc ganh đua quyền lực ở khu vực Đông Á. Trái lại, các nước lớn khác như Trung Quốc, Ấn Độ và Nga đều vươn lên mạnh mẽ, đặc biệt là sự trỗi dậy nhanh chóng của Trung Quốc với đích ngắm giành ngôi bá chủ khu vực, cùng những yêu sách ngày một thêm sức nặng của họ đòi sẽ chia quyền lực toàn cầu. Hiệu ứng chuyển hóa rất rõ nét cán cân sức mạnh giữa các chủ thể quyền lực chủ chốt ở Đông Á hiện nay tạo cơ sở định vị một thứ tự quyền lực mới tại khu vực so với thập niên 90 thế kỷ XX.

Thật vậy, Trung Quốc với những bước đột phá trong phát triển đã nhanh chóng vươn lên vị thế cường quốc chính trị, kinh tế khu vực và thế giới hiện nay. Trọng lượng sức mạnh Trung Quốc đã tạo ra sự dịch chuyển nhanh, mạnh và lớn nhất trong cán cân quyền lực Đông Á đương

* PGS.TS Nguyễn Hoàng Giáp, TS. Phan Văn Rân, Viện Quan hệ quốc tế, Học viện CTQG HCM

đại, và đương nhiên làm thu hẹp tầm ảnh hưởng của nhiều nước lớn tại khu vực, trước hết là Mỹ và Nhật Bản. Điểm nhấn mang tính bước ngoặt trong cơ cấu quyền lực hiện nay ở Đông Á đó là sự thu hẹp rất ấn tượng về khoảng cách sức mạnh cũng như ảnh hưởng của Trung Quốc so với Mỹ và Nhật Bản về nhiều mặt, nhất là về quy mô kinh tế⁽¹⁾ và trên mức độ nhất định cả ảnh hưởng chính trị, văn hóa. Sự trỗi dậy của Trung Quốc không chỉ đưa cuộc cạnh tranh chiến lược Mỹ- Trung trở thành tâm điểm chi phối môi trường địa- chính trị và trật tự quyền lực Đông Á hiện nay, mà còn đẩy Nhật Bản xuống tầng bậc quyền lực thứ hai ở khu vực cùng với Nga, Ấn Độ và ASEAN. Đây thực sự là điểm thay đổi máu chốt nhất, tạo thêm xung lực mới thúc đẩy cuộc ganh đua quyền lực ở Đông Á lên quy mô và tốc độ càng quyết liệt hơn trong những thập niên tới.

Đối với Đông Á, mục tiêu của Trung Quốc rất rõ ràng, đó là thiết lập vai trò lãnh đạo khu vực. Trung Quốc coi sự suy giảm sức mạnh tương đối của Mỹ, Nhật Bản là thời cơ trỗi dậy thay thế Nhật Bản làm đầu tàu kinh tế Đông Á⁽²⁾, từ đây nắm lấy vị trí dẫn đầu ở khu vực. Trung Quốc gần đây đã không còn e ngại né tránh những cuộc tranh luận trực diện với Mỹ - nước được xác định là đối thủ cạnh tranh chiến lược không chỉ ở Đông Á mà cả tầm toàn cầu⁽³⁾. Sách Trắng về quốc phòng của nước này năm 2006 từng vạch rõ tiến trình trở thành một siêu cường quân sự gồm ba giai đoạn: giai đoạn một (đến 2010), hiện đại hóa lực lượng quân sự có khả năng đánh thắng một lực lượng quân sự bậc trung; giai đoạn hai (đến 2020), đuổi kịp quân đội các cường quốc như Nga, châu Âu; giai đoạn ba (đến 2050), trở thành một

siêu cường quân sự ngang bằng với Mỹ. Ngân sách quốc phòng hàng năm của Trung Quốc hai thập niên qua đều tăng 2 con số (từ 10% đến 17%), năm 2008 đạt 61,9 tỷ USD, năm 2009 - 79 tỷ USD, năm 2010 dự kiến tăng 15% so với năm 2009. Đây là những con số theo thống kê chính thức của Trung Quốc, còn theo đánh giá của Bộ Quốc phòng Mỹ thì thực chi cho quốc phòng của Trung Quốc ngay từ năm 2007 đã khoảng 138-156 tỷ USD, vượt lên vị trí thứ hai thế giới, chỉ sau Mỹ⁽⁴⁾.

Cùng với Trung Quốc, thì Ấn Độ và Nga trong thập niên đầu thế kỷ XXI cũng có sự thăng tiến rất nhanh thực lực sức mạnh và ảnh hưởng trên thế giới, đồng thời can dự ngày càng sâu hơn vào Đông Á trong tư cách các thế lực mới nổi và tái nổi. Với đà phát triển kinh tế mạnh, tiềm lực quân sự tăng nhanh, hiện nay Ấn Độ dựa vào điểm tựa chắc chắn ở Nam Á, đã vươn sang tạo thế đứng ổn định ở Đông Nam Á, đồng thời từng bước vươn lên tìm kiếm cho mình một chỗ đứng thích hợp trên "chiều quyền lực" Đông Bắc Á, nơi mà vị thế của Trung Quốc, Mỹ, Nhật Bản cùng với Nga rất mạnh và về cơ bản đã rõ ràng. Với mục tiêu khôi phục lại vai trò của một cường quốc hàng đầu thế giới, Nga triển khai chính sách đối ngoại thực dụng, giương cao con bài dầu - khí, tận dụng lợi thế sức mạnh và kỹ thuật quân sự, coi trọng các cơ chế đa phương (Liên hợp quốc, SNG, SCO, CSTO), tìm kế sách ngăn chặn sự lấn lướt không gian địa- chính trị của NATO trên hướng Tây, củng cố thế đứng trên dải đường biên phía Nam từ Capcadơ đến vùng Trung Á, tích cực hóa sự hội nhập sang hướng Đông, và sau cuộc chiến chớp nhoáng với Gruzia (8-2008) bắt đầu khởi động lại sự hiện diện

sang cả bán cầu Tây. Tuy mức độ mối quan tâm của Nga đối với Đông Á không bằng các nước lớn đã nêu, nhưng hiện nay Nga vẫn là một trung tâm sức mạnh đầy quyền uy trên “bàn cờ quyền lực” khu vực.

Như vậy, với sự dịch chuyển nhanh cán cân quyền lực, ở Đông Á đã hiện diện các trung tâm sức mạnh chủ yếu, đóng vai trò là các cực quyền lực, quan hệ và tương tác lẫn nhau trong trật tự khu vực. Thế đa cực được hình thành và là một *đặc điểm nổi bật nhất* của trật tự quyền lực Đông Á hiện nay.

2. Cấp độ, khuôn khổ hợp tác và cạnh tranh quyền lực đa dạng, cạnh tranh quyền lực “mềm” ngày càng tăng

Trong trật tự Đông Á hiện nay, nổi rõ một đặc điểm là các chủ thể quyền lực chủ chốt vừa hợp tác, vừa cạnh tranh và đấu tranh với nhau trên nhiều quy mô và cấp độ, mức độ kiểm chế lẫn nhau cao. Quan hệ Mỹ - Trung đang ở trạng thái vừa hợp tác, vừa cạnh tranh, vừa là đối tác, vừa là đối thủ. Tuy quan hệ hai nước chưa đạt mức cân bằng chiến lược, nhưng cấp độ hợp tác và cạnh tranh sâu sắc cả song phương lẫn đa phương. Mặt hợp tác đã lớn đến mức cho dù trong thập niên đầu thế kỷ XXI, hai nước thường xuyên có những căng thẳng, “va đập” và mâu thuẫn lớn (vấn đề dân chủ nhân quyền, Đài Loan, Tây Tạng, tỷ giá đồng nhân dân tệ, tin tặc) nhưng quan hệ vẫn không bị đổ vỡ⁽⁵⁾. Cạnh tranh Mỹ - Trung diễn ra trên tất cả các mặt từ kinh tế, chính trị, an ninh quốc phòng, từ sức mạnh “cứng” đến sức mạnh “mềm”, quy mô mở rộng từ khu vực đến toàn cầu... Tại Đông Á, địa bàn cạnh tranh giữa hai nước bao trùm từ Đông Bắc Á cho đến Đông Nam Á và cả

một phần các khu vực liên kế như Nam Á, Trung Á và Nam Thái Bình Dương.

Đối với quan hệ Trung- Nhật, hợp tác cũng gia tăng nhanh chóng, Nhật Bản trở thành đối tác hàng đầu của Trung Quốc, ngược lại Trung Quốc đã thay Mỹ trở thành bạn hàng số 1 của Nhật Bản. Khác với cạnh tranh Mỹ- Trung, cạnh tranh Trung - Nhật có giới hạn chủ yếu ở Đông Á. Trong quan hệ Mỹ- Nhật, mặt hợp tác là nổi trội và được quy định bởi Hiệp ước an ninh giữa hai nước, tuy nhiên Nhật Bản có xu hướng vươn lên bớt lệ thuộc vào Mỹ, trong khi Mỹ triển khai nhiều biện pháp kiểm chế Nhật Bản trong quỹ đạo ảnh hưởng của mình. Quan hệ Nga - Trung, Nga - Ấn, Trung- Ấn tuy không ít mâu thuẫn lớn, phức tạp nhưng hiện nay chiều hướng hợp tác vẫn trội hơn so với cạnh tranh.

Một điểm đáng chú ý trong hợp tác và cạnh tranh ở Đông Á hiện nay là các nước đều chú trọng gia tăng ảnh hưởng quyền lực “mềm”, trong đó ngoại giao văn hóa, ngoại giao công chúng, quảng bá hình ảnh quốc gia được đặc biệt quan tâm. Ngoài Mỹ là nước có truyền thống trên lĩnh vực này, Trung Quốc cũng được đánh giá đang có sự gia tăng ảnh hưởng “mềm” khá nhanh chóng ở Đông Á, nhất là Đông Nam Á, do coi trọng đầu tư phát triển các cơ sở giao lưu văn hóa rộng rãi với một hệ thống truyền thông đối ngoại ngày càng phát triển. Nhật Bản, Ấn Độ, Nga và Hàn Quốc cũng tích cực sử dụng thâm nhập văn hóa để cải thiện hình ảnh, tăng cường ảnh hưởng ở khu vực.

3. Sự ổn định tương đối là nét chủ đạo nhưng nguy cơ xung đột cũng rất tiềm tàng

Đây là một đặc điểm rõ nét nhất của trật tự Đông Á hiện nay. Cạnh tranh quyền lực giữa các nước lớn Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, Nga, Ấn Độ đều ảnh hưởng mạnh đến địa - chính trị và địa - kinh tế ở khu vực, vì đây là những nước có vai trò quan trọng về chính trị, an ninh và kinh tế trên thế giới. Nét chủ đạo trong quan hệ giữa các nước lớn này là tất cả họ đều mong muốn duy trì mối quan hệ trong khuôn khổ hợp tác và đấu tranh nhưng không để cho quan hệ bị đổ vỡ. Do đó, không một nước nào chủ trương trực diện đối đầu hoặc gây ra chiến tranh để chống lại nước lớn khác. Tất cả các nước tiếp tục tập trung phát triển đất nước, nhất là kinh tế, để nâng cao sức mạnh tổng hợp quốc gia. Hệ quả của nó là nền hoà bình và an ninh của khu vực tiếp tục được duy trì, *sự ổn định tương đối là đường hướng chủ đạo của trật tự Đông Á hiện nay* cũng như thập niên tới.

Mặt khác, xu hướng hoà bình ổn định, hợp tác, hội nhập và phát triển ở Đông Á đang song hành đan xen với xung đột, bạo lực khủng bố và mất ổn định tại nhiều nơi. Do vô vàn những nhân tố phức tạp, nền hoà bình ở Đông Á đang tiềm ẩn rất nhiều nguy cơ, thách thức với các dạng thức như: i) *Dạng thức nhất* liên quan đến tính thiếu chắc chắn và bất ổn định tiềm tàng trong quan hệ giữa các nước lớn như Mỹ, Nhật và Trung Quốc, trong khi ở Đông Á lại chưa thiết lập được một cơ chế đủ mạnh để kiềm chế tất cả các nước lớn để họ có cách hành xử có thể chấp nhận được đối với cộng đồng khu vực. ii) *Dạng thức hai* là các xung đột tiềm tàng trong khu vực như: các mâu thuẫn trên Bán đảo Triều Tiên; giữa Trung Quốc và Đài Loan; các tranh chấp lãnh thổ Trung- Nhật,

Nga- Nhật, giữa Trung Quốc với một số nước ASEAN ở Biển Đông iii) *Dạng thức ba* là các vấn đề có “tác động lan tỏa” ảnh hưởng đến an ninh toàn khu vực do hệ quả của sự lệ thuộc lẫn nhau ngày càng tăng về kinh tế, chính trị và an ninh giữa các quốc gia trong khu vực. Đó là các vấn đề liên quan đến nội trị của một số nước, vấn đề tăng cường vũ trang trong khu vực và các vấn đề an ninh phi truyền thống...

4. Mức độ thể chế hóa trật tự quyền lực thấp, các thể chế đa phương có vai trò hạn chế trong xác lập quyền lực Đông Á

Bước vào thế kỉ XXI, làn sóng toàn cầu hoá ngày càng lan rộng và sâu sắc hơn đã thúc đẩy các quan hệ song phương và đa phương, tăng cường sự liên kết giữa các quốc gia, các khu vực trên thế giới. Quan hệ kinh tế giữa các bên ngày càng chặt chẽ hơn, tạo điều kiện thúc đẩy quan hệ chính trị - ngoại giao phát triển. Trong bối cảnh đó, mặc dù ở Đông Á hiện hữu rất nhiều định chế, tổ chức hợp tác liên kết với quy mô khác nhau từ tiểu khu vực đến khu vực và liên khu vực (APEC, ARF, SCO, EAS, Hợp tác Đông Bắc Á) với sự tham gia của hầu như tất cả các cường quốc, nhưng tính thể chế hóa là rất thấp, cơ chế hoạt động và sự ràng buộc rất lỏng lẻo, mức độ dung hòa và gắn kết lợi ích giữa các nước lớn không cao. Tình hình này làm cho *mức độ trật tự hóa, thể chế hóa của trật tự Đông Á cũng rất thấp*. Cách hành xử song phương giữa các nước cùng trong một cơ chế đa phương lại mang ý nghĩa quyết định và không bị kiểm soát hoặc không bị phụ thuộc vào các ràng buộc đa phương, dẫn đến hiện tượng “vượt rào”, “mặc cả”, “đi đêm” diễn ra phổ biến, đây là điều khác biệt căn bản so với thể

chế của Liên minh châu Âu (EU). Cho nên, các thể chế đa phương ở Đông Á không hoặc chưa mang tính thực chất và đóng vai trò rất hạn chế trong tương tác và xác lập trật tự quyền lực khu vực.

5. Vai trò của nhân tố lịch sử, chủ nghĩa dân tộc, ý thức hệ tác động quan trọng đến trật tự quyền lực Đông Á

Đông Á tuy có tính tương đồng nhất định về cốt lõi văn minh- văn hóa nhưng lại đa dạng, nhất là về chế độ chính trị, lịch sử, kinh tế, bản sắc dân tộc. Hơn nữa, những vấn đề lịch sử giữa nhiều nước lớn với nhau và giữa họ với các nước nhỏ và vừa ở khu vực đến nay vẫn tiếp tục gây ảnh hưởng tiêu cực đối với an ninh khu vực. Hậu quả là việc xây dựng cơ chế hợp tác an ninh và liên kết kinh tế tại đây gặp nhiều khó khăn, trắc trở. Trong khi châu Âu từ lâu đã có cơ cấu hợp tác an ninh tập thể (NATO, OSCE), thì ở Đông Á mới chỉ có cơ chế an ninh đa phương trong khuôn khổ Diễn đàn an ninh ASEAN (ARF) nhưng lại hết sức lỏng lẻo, hoạt động trong nhiều năm qua vẫn chủ yếu xoay quanh việc xây dựng niềm tin và ngoại giao phòng ngừa.

Môi trường địa - chính trị Đông Á luôn hàm chứa tính đa dạng và phức tạp. Tính chất này bắt nguồn từ nhiều nguyên nhân, song chủ yếu vẫn là do các mối quan hệ chính trị bên trong và bên ngoài khu vực cùng đồng thời chi phối. Những nguy cơ hồi sinh của chủ nghĩa quân phiệt, chủ nghĩa dân tộc, chủ nghĩa nước lớn, vấn đề tranh chấp lãnh thổ, lãnh hải tại các vùng biển, kể cả những mâu thuẫn có từ quá khứ lịch sử và trở ngại về “lòng tự hào và sự tổn thương dân tộc” luôn là những vấn đề nổi cộm trong quan hệ giữa một số

nước. Đông Á là khu vực tập trung những nước có thể chế chính trị đa dạng, có sự giao thoa của các vùng văn hóa và tôn giáo lớn là Phật giáo, Nho giáo, Cơ đốc giáo, Ấn Độ giáo, Islam..., nên vẫn tiềm ẩn những nguy cơ bùng phát xung đột về ý thức hệ và trong vấn đề dân chủ, nhân quyền. Một Đông Á năng động nhưng nhạy cảm, dễ bị tổn thương từ những nhân tố lịch sử, tinh thần dân tộc, ý thức hệ lại phải đối mặt trước cuộc ganh đua chiến lược quyết liệt chưa có hồi kết giữa các cường quốc, thì đương nhiên tác động của những nhân tố đó là không thể xem thường đối với quá trình tập hợp lực lượng cũng như tạo lập trật tự quyền lực khu vực.

II. XU HƯỚNG BIẾN ĐỘNG CỦA TRẬT TỰ QUYỀN LỰC Ở ĐÔNG Á

Sự dịch chuyển của trật tự quyền lực và địa- chính trị Đông Á tuy có nét đặc thù, nhưng cũng luôn chịu tác động và bị chi phối bởi trật tự thế giới. Xu hướng biến động của trật tự quyền lực Đông Á trong thập niên tới trước hết tùy thuộc vào sự thay đổi tương quan lực lượng giữa các nước lớn có khả năng và tham vọng bá chủ khu vực này.

Có quan điểm cho rằng, sự tranh giành ảnh hưởng và cạnh tranh quyền lực giữa các nước lớn ở Đông Á sẽ tiếp tục gia tăng nhưng trật tự khu vực, về cơ bản, vẫn xoay quanh tương tác quyền lực của tam giác chiến lược Mỹ-Trung-Nhật. Mặc dù nước Nga tiếp tục nỗ lực phục hồi vị trí của mình trên trường quốc tế và khu vực, nhưng khả năng tác động của nước này đến Đông Á trong thập niên tới vẫn không có bước đột phá so với hiện nay. Nhật Bản, mặc dù có nhiều hạn chế hơn so với Mỹ và Trung Quốc trong việc tranh giành vị thế

bá chủ khu vực, nhưng vẫn được coi là một nhân tố quan trọng không thể không tính đến. Trung Quốc, với những gì để lại từ lịch sử và những thành công trong cải cách mở cửa, đang nỗ lực vươn lên để trở thành bá chủ khu vực và cạnh tranh vị thế của Mỹ trên thế giới. Trong khi đó, Mỹ đang kết hợp nhiều lựa chọn chính sách để duy trì và củng cố thêm vị thế của mình ở Đông Á, do đó Mỹ sẽ làm những gì cần thiết để kiềm chế cả Trung Quốc và Nga. Khả năng cho một cuộc xung đột chiến lược giữa Trung Quốc và Nhật Bản là khá tiềm tàng, tuy nhiên tâm điểm thực sự của cạnh tranh quyền lực ở Đông Á lại diễn ra giữa Mỹ và Trung Quốc, thực tế này dường như không thay đổi trong tương lai gần⁽⁶⁾. Diễn biến và kết quả của sự ganh đua chiến lược Mỹ-Trung sẽ tác động đến sự thay đổi trong trật tự quyền lực và môi trường địa - chính trị của khu vực.

Do tính phức tạp trong cạnh tranh quyền lực ở Đông Á nên có quan điểm khác dự tính cả việc không loại trừ khả năng trật tự khu vực chuyển từ đa cực hiện nay sang lưỡng cực. Bối cảnh chiến lược tại châu Á hiện nay cho thấy, các trung tâm quyền lực mới nổi và tái nổi như Trung Quốc, Ấn Độ và Nga sẽ mang lại động lực cho công cuộc tìm kiếm một cấu trúc an ninh mới tại khu vực. Hiện đại hoá quân sự tiếp tục được đẩy mạnh với ngày càng nhiều quốc gia nỗ lực tăng cường lực lượng tương xứng với sức mạnh kinh tế của mình, còn các quốc gia vừa và nhỏ đang nỗ lực giữ vị trí của mình trong trật tự khu vực. Theo dự báo của các nhà nghiên cứu, tại Đông Á và Nam Á, các vấn đề chiến lược bị chi phối và quyết định bởi một loạt những cường quốc có sức mạnh ngang bằng một cách tương đối: rõ ràng

nhất là Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản và Ấn Độ, có lẽ cả Nga, và do sự tương tác giữa các yếu tố địa- chính trị và địa- kinh tế nên rất có thể phải kể đến cả là Indônêxia, Hàn Quốc trong tương lai⁽⁷⁾. Tuy nhiên, với đà phát triển như hiện nay của một số nước lớn cùng với những tham vọng chiến lược của họ, thì không thể không tính một kịch bản về sự chuyển dần từ cấu trúc đa cực sẽ sang lưỡng cực, giữa Trung Quốc một bên và Mỹ, Nhật Bản, Ấn Độ một bên. Mặc dù vậy, kịch bản này chỉ có thể trở thành hiện thực, khi Trung Quốc thực sự trở thành “mối đe dọa” trực tiếp lợi ích sống còn của các nước lớn nêu trên không chỉ ở Đông Á - Thái Bình Dương, Nam Á - Ấn Độ Dương và khu vực Trung Á.

Một số quan điểm lại nhấn mạnh, trong vòng một hay hai thập niên tới các cực quyền lực của Đông Á sẽ tạm ổn định về mặt chính trị và quân sự trong một giai đoạn để phát triển kinh tế. Mọi quốc gia đều ý thức quyền lực thực sự là trật tự kinh tế, không một quốc gia nào thành công trong việc tăng thêm quyền lực bằng chiến tranh, hoặc bằng tăng cường quân đội. Các nước đang đi vào một quá trình tập hợp thành những mạng lưới hay khối kinh tế có tác động qua lại giữa các khối, ảnh hưởng đến các đối tác trong cơ chế. Nhưng tương lai sau đó sẽ như thế nào, khi các nước đi từ cạnh tranh kinh tế tới cạnh tranh ảnh hưởng chính trị trong chiều hướng xác lập bá chủ? Cạnh tranh giữa Mỹ và Trung Quốc, giữa Trung Quốc và Nhật, giữa Nhật và Nga, giữa Trung Quốc và Ấn Độ sẽ tiến triển đến đâu? Tất cả đều là những câu hỏi hoàn toàn chưa dễ có lời giải đáp.

Tuy nhiên, hiện nay lực lượng có ý nghĩa quan trọng đối với sự thay đổi trong

trật tự khu vực là sự trỗi dậy mạnh mẽ của Trung Quốc. Nếu Trung Quốc tiếp tục duy trì đã tăng trưởng cao trong thập niên tới, thì sự thay đổi trong tương tác quyền lực sẽ tất yếu dẫn tới việc tái cấu trúc lại trật tự quyền lực khu vực một cách cơ bản. Một trật tự mới sẽ được hình thành, theo đó phản ánh sự tương tác quyền lực mới, hài hoà được những quan ngại và lợi ích cốt yếu của các cường quốc chính. Với tiềm lực tổng hợp vững mạnh, bao gồm dân số đông và có trình độ, thị trường khổng lồ, vai trò ngày càng tăng trong nền kinh tế thế giới và hệ thống tài chính toàn cầu, tất cả đều báo trước khả năng ngày càng tăng của Trung Quốc trong việc tạo ra những động lực và nguy cơ cũng như khả năng ảnh hưởng quốc tế. Vấn đề đặt ra sẽ là liệu Trung Quốc sẽ sử dụng khả năng ngày càng lớn mạnh của mình để gạt bỏ Mỹ ra khỏi Đông Á hay họ sẽ trở thành một phần trong những nỗ lực hợp tác. Và Mỹ có thể làm gì để duy trì vị thế của mình trước một Trung Quốc đang ngày càng lớn mạnh?

Trong xu thế hiện nay, Trung Quốc đang dồn nỗ lực để vươn lên vị trí dẫn đầu Đông Á bằng việc tăng cường tối đa khoảng cách sức mạnh của mình đối với các quốc gia láng giềng, đặc biệt là Nhật Bản và Nga. Xét về mặt địa - chính trị, sự trỗi dậy của Trung Quốc đang đặt ra một thách thức chiến lược mang tính đa diện đối với khu vực. Lịch sử cho thấy rằng, khi các cường quốc mới trỗi dậy, những hệ lụy đối với những quốc gia nhỏ hơn và yếu hơn ở xung quanh là điều khó tránh khỏi. Trung Quốc sẽ không theo đuổi một sự vượt trội về sức mạnh quân sự để rồi đi xâm lăng các quốc gia trong vùng (tất nhiên không bao giờ loại trừ khả năng này), thay vào đó, điều mà Trung Quốc có thể làm là sẽ gây Áp lực với các quốc gia

láng giềng về những giới hạn trong cách hành xử mà Trung Quốc cho là có thể chấp nhận được. Những quốc gia láng giềng của Trung Quốc chắc chắn cũng đều lo ngại điều đó và rồi họ cũng sẽ làm bất cứ những gì có thể làm được nhằm ngăn chặn Trung Quốc trở thành bá chủ khu vực. Thực vậy, đã có những bằng chứng cụ thể cho thấy những quốc gia như Ấn Độ, Nhật Bản, Nga cũng như các nước nhỏ hơn như Australia, Hàn Quốc đã tỏ ra lo lắng trước uy thế đang lên của Trung Quốc và đang tìm cách để ngăn chặn. Có thể họ sẽ đứng vào trong một lực lượng liên minh do Mỹ lãnh đạo để cạnh tranh và kiềm chế sự lớn mạnh của Trung Quốc. Nói cách khác, rất có thể xảy ra kịch bản về việc một chuỗi quốc gia bán đảo hay hải đảo sẽ liên thủ để đẩy Trung Quốc trở lại vị trí cường quốc địa thay vì là một siêu cường hải dương như Bắc Kinh đang mơ ước⁽⁸⁾.

Trong chuyến thăm Nhật Bản của Thủ tướng Ấn Độ ngay từ năm 2006, Thủ tướng Nhật Bản Shinzo Abe khi đó đã đề xuất với người đồng nhiệm về việc thay thế “Tam giác chiến lược” bằng “Tứ giác chiến lược” gồm Ấn Độ, Mỹ, Nhật Bản và Australia do vị thế của Ấn Độ đang ngày càng được tăng cường. Tứ giác chiến lược mới này sẽ có ý nghĩa địa - chính trị đặc biệt, đó là sự hội tụ của các nước có tầm cỡ tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Tháng 5/2007, bên lề một hội nghị khu vực tổ chức ở Manila (Philippines), đại diện Australia, Mỹ và Nhật Bản - tam giác liên minh quân sự quan trọng của Mỹ tại châu Á - Thái Bình Dương - đã lần đầu tiên ngồi vào bàn với phái đoàn Ấn Độ để thảo luận về một khuôn khổ hợp tác chiến lược quy mô hơn. Đây có thể coi là bước khởi đầu cho mối quan hệ quốc phòng bốn bên và vì vậy người ta cho rằng, dường như đã

bắt đầu hình thành thế gọng kìm ở cánh Đông - Nam nhằm vào Trung Quốc?

Gần hai thập niên sau chiến tranh lạnh kết thúc, nhiều nhà phân tích cho rằng thế giới tương lai sẽ là một thế giới đa cực với sự nổi lên của nhiều cường quốc mới, nhưng Mỹ vẫn là siêu cường Át đảo và vị thế bá quyền của Mỹ sẽ có thể kéo dài ít nhất trong 50 năm hoặc lâu hơn nữa. Nhưng những thay đổi trong cán cân quyền lực quốc tế đã diễn ra nhanh hơn tiên liệu của nhiều người, dù đó là những người ít kỳ vọng nhất vào sự suy giảm quyền lực của Mỹ. Mới đây, trong Báo cáo của Hội đồng tình báo quốc gia Mỹ với tiêu đề “*Xu hướng toàn cầu 2025: Một thế giới đã thay đổi*”⁽⁹⁾, đã nhận định: Xu hướng của thế giới đến năm 2025 là đa cực và Mỹ phải chia sẻ quyền lực với một số nước khác: “nước Mỹ sẽ tác động mạnh đến sự biến chuyển của hệ thống quốc tế trong 15 - 20 năm tới hơn bất kỳ một tác nhân quốc tế nào, nhưng Mỹ sẽ có ít quyền lực hơn trong một thế giới đa cực so với thời kỳ nhiều thập niên trước. Do sự đi xuống tương đối về kinh tế, và trong một chừng mực nhỏ hơn, là về sức mạnh quân sự, nước Mỹ sẽ không còn có những ưu tiên chuyển trong sự lựa chọn các chính sách” và đến năm 2025, “Mỹ sẽ chỉ là một trong những tác nhân chính trên trường quốc tế, cho dù vẫn sẽ là cường quốc mạnh nhất”.

Báo cáo cũng dự báo triển vọng quan hệ Nhật Bản - Trung Quốc thời gian tới có thể diễn ra theo 4 kịch bản sau: (1) Nên kinh tế Trung Quốc tiếp tục phát triển, Trung Quốc sẽ đẩy mạnh quan hệ với Nhật Bản, hai nước tiếp tục duy trì quan hệ hữu nghị. Trung Quốc sẽ trở thành thị trường quan trọng cho hàng hoá Nhật Bản và Nhật Bản có thể đề nghị ký Hiệp định Thương

mai Tự do (FTA) với Trung Quốc. Tuy nhiên, trong lĩnh vực an ninh, do lo ngại việc Trung Quốc tăng cường sức mạnh quân sự, Nhật Bản sẽ duy trì quan hệ mật thiết với Mỹ và liên minh với Hàn Quốc. (2) Quan hệ Trung - Nhật có xu hướng xấu đi, theo đó công cuộc phát triển kinh tế của Trung Quốc bị kiềm chế hoặc Nhật Bản tự cho là bị Trung Quốc uy hiếp. Do vậy, Nhật Bản sẽ liên minh với các nước và khu vực khác, sử dụng vũ khí thế hệ mới để tăng cường sức mạnh quân sự; đồng thời với sự hậu thuẫn của Mỹ, Nhật Bản sẽ thúc đẩy chính sách cô lập Trung Quốc về chính trị và kinh tế. (3) Nhật Bản tiếp cận Trung Quốc. Trong quan hệ đồng minh an ninh Mỹ - Nhật, nếu sự tham gia của Mỹ yếu đi hoặc Nhật Bản cảm thấy sự tham gia của Mỹ yếu đi, Nhật Bản có thể dựa vào Trung Quốc trong những vấn đề khu vực. Trong bối cảnh đó, với việc bảo đảm an ninh khu vực châu Á - Thái Bình Dương xung quanh Nhật Bản, vai trò của Trung Quốc ở khu vực trong lĩnh vực an ninh sẽ trở nên quan trọng hơn. (4) Quan hệ Trung - Mỹ trong lĩnh vực an ninh, chính trị trở nên đặc biệt mật thiết. Điều này có nghĩa Mỹ sẽ ghi nhận sự hiện diện quân sự của Trung Quốc trong khu vực, đồng thời điều chỉnh hoặc cắt giảm lực lượng Mỹ đồn trú ở khu vực xung quanh Trung Quốc. Nhật Bản không còn cách lựa chọn nào khác, chỉ có thể “thuận theo chiều gió, dựa vào Trung Quốc”. Hàn Quốc và một số nước ASEAN cũng phải như vậy. Đồng thời, theo bản Báo cáo, diễn biến quan hệ Trung - Ấn sẽ đặt ra những thách thức nghiêm trọng đối với Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á (ASEAN). Cụ thể, những lo ngại chiến lược của Trung Quốc và Ấn Độ về an ninh đường biển và quyền tiếp cận các nguồn năng lượng sẽ tạo động

lực cho cuộc chạy đua vũ trang trên biển. Cuộc cạnh tranh giữa lực lượng hải quân hai nước sẽ diễn ra tại vùng biển Ấn Độ Dương, Biển Đông và những điểm nóng trên vùng biển chiến lược của khu vực Đông Nam Á, đặc biệt là Eo biển Malaca, v.v...

Trong số các phân tích về tương lai của tương tác quyền lực Đông Á, ý kiến của Tiến sĩ Harry Harding, Giám đốc trường Elliot thuộc Viện Quan hệ quốc tế của Trường đại học George Washington (Mỹ) đưa ra ngay từ cuối thập niên 1990 là rất đáng chú ý. Theo đó, khu vực Đông Á đang bước vào một thời kỳ mới - thời kỳ cân bằng quyền lực chính trị. Trong các mối quan hệ tam giác Trung - Mỹ - Nhật, có thể có bất kỳ loại nào trong bốn loại sau đây: "Mối hòa hợp giữa các cường quốc", trong đó tất cả các nước đều được hưởng những mối quan hệ tương đối hòa hợp; "Hai chống lại một", trong đó hai trong số ba quốc gia hình thành nên một liên minh tương đối bền vững chống lại bên thứ ba; "Một tam giác lạng mạn", trong đó một quốc gia quyết định sự cân đối trong mối quan hệ thù nghịch giữa hai nước còn lại; và "Một sự cân bằng về quyền lực", trong đó tất cả ba nước đều dùng mọi phương cách để theo đuổi các lợi ích trái ngược nhau của mình. Còn khi nhận xét về quan hệ giữa 4 cường quốc (Mỹ, Trung Quốc, Nga và Nhật Bản), Harry Harding cho rằng có 3 khả năng có thể xảy ra nhất:

i) Một sự cân bằng về quyền lực, trong đó các mối quan hệ giữa các quốc gia tương đối biến động, mỗi nước đều tìm mọi phương cách để giành lợi thế đối với các nước khác;

ii) Một tình trạng phân cực, trong đó một phân nhóm các quốc gia hình thành

nhìn một liên minh hay liên kết bền vững chống lại những nước còn lại (về lý thuyết, trong nhóm tứ cường, tình trạng phân cực có thể đẩy ba quốc gia vào thế chống lại một, hoặc hai quốc gia chống lại hai);

iii) Một môi hòa hợp giữa các cường quốc, trong đó tất cả bốn nước đều có những tranh chấp một cách ôn hòa và cùng cộng tác với nhau để giải quyết những vấn đề quốc tế⁽¹⁰⁾.

Gần đây, kế hoạch xây dựng trục quyền lực mới ở Đông Á xung quanh mối quan hệ tay ba giữa Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc bắt đầu hình thành. Trên thực tế, mối quan hệ giữa 3 nền kinh tế lớn nhất Đông Á luôn là sự quan tâm của cả khu vực bởi nó sẽ quyết định chiều hướng vận động của kinh tế khu vực cũng như mô hình hợp tác kinh tế tại Đông Á. Tuy nhiên, cho dù có sự gắn kết chặt chẽ về đầu tư, thương mại, ba nền kinh tế này vẫn chưa tìm được cách để cùng ngồi với nhau bởi những mâu thuẫn, nghi kỵ về chính trị, lịch sử và cả chiến lược. Trung Quốc và Hàn Quốc vẫn chưa thể "gác lại quá khứ" với Nhật Bản khi vấn đề lịch sử vẫn chưa được giải quyết hoàn toàn. Bản thân Trung Quốc lại lo ngại mối quan hệ chiến lược giữa Hàn Quốc, Nhật Bản với Mỹ. Trong khi đó, giữa ba nước vẫn còn những mâu thuẫn về chủ quyền biển, hải đảo chưa được giải quyết và họ cũng còn phải tính đến các nhân tố ngoài khu vực là Nga, đặc biệt là Mỹ. Theo các nhà phân tích, nếu tiến trình hòa giải và xích lại gần nhau giữa ba nền kinh tế lớn nhất Đông Á thành công, đó có thể là bước khởi đầu của một tiến trình hội nhập khu vực, vốn luôn bị giằng co bởi các lực cản từ nhiều phía. Đồng thời, đó cũng là một tín hiệu cho thấy các nền kinh tế lớn ở Đông

Á sẽ không còn nhẫn nại xếp mình vào trong các khuôn khổ hợp tác do các nước nhỏ khởi xướng.

Như vậy, có thể thấy trong thập niên tới, cán cân quyền lực Đông Á chắc chắn sẽ còn thay đổi mạnh mẽ. Trật tự quyền lực Đông Á chủ yếu phụ thuộc sự tương tác và tranh giành ảnh hưởng giữa các nước lớn: Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, Nga, Ấn Độ. Song cần thấy rằng, Nhật Bản, Nga và Ấn Độ đều có khả năng ảnh hưởng lớn đến địa - chính trị khu vực, nhưng chưa nước nào thực sự thể hiện được ưu thế vượt trội so với các nước còn lại kể trên. Với thực lực và tiềm năng của mình, Nhật Bản chưa được đánh giá là một ứng cử viên thực sự trong cuộc đua giành vị trí bá chủ Đông Á. Nga mặc dù đang muốn tìm lại "hình ảnh của một siêu cường trước đây", nhưng trên thực tế lại có một số biểu hiện cho thấy họ chưa quan tâm thật đúng mức việc tham gia xác lập một trật tự Đông Á ở thời điểm hiện tại và thập niên tới. Còn Ấn Độ muốn gia tăng quyền lực ở châu Á và không thể làm ngơ trước tham vọng chiến lược châu Á của Trung Quốc, đồng thời có khuynh hướng rõ rệt là ngả về sự hợp tác chiến lược gần gũi hơn với Mỹ. Tuy nhiên, tâm điểm của vòng xoáy cạnh tranh quyền lực trên tầng bậc cao nhất của trật tự Đông Á hiện nay thực chất diễn ra giữa Trung Quốc và Mỹ. Đây sẽ tiếp tục là xu hướng chủ đạo chi phối môi trường địa - chính trị và trật tự quyền lực khu vực trong thập niên thứ hai thế kỷ XXI./.

CHÚ THÍCH

1. Năm 2000 với quy mô GDP đạt 1062,9 tỷ

USD, Trung Quốc xếp thứ 7 sau Mỹ, Nhật Bản, Đức, Pháp, Anh, Italia; đến năm 2009 với mức tăng trưởng 8,5% GDP của Trung Quốc đã vượt quá 4,9 nghìn tỷ USD, xấp xỉ GDP của Nhật Bản (khoảng 5 nghìn tỷ USD), bằng hơn 1/3 GDP của Mỹ, vươn lên vị trí thứ 3 sau Mỹ, Nhật Bản. Ngoại thương của Trung Quốc kết thúc năm 2009 đã vượt Đức để xếp thứ 2 sau Mỹ. Năm 2010 này GDP của Trung Quốc sẽ vượt Nhật Bản, chiếm vị trí thứ hai chỉ sau Mỹ.

2. Qiang Shen, Những bước tiến mới trong quan hệ đang lên giữa các cường quốc, *International Strategic Studies*, 3rd Issue, 2005. p.54
3. Willy Lam, *Trung Quốc nỗ lực trở thành siêu cường*, Tạp chí Kinh tế Viễn Đông (FEER), số tháng 5/2009
4. *Việt Nam trong thế giới của thập kỷ thứ hai thế kỷ XXI*, www.tapchi thoidai.org, số 3/2010
5. Jeffrey Wasserstrom, *Mối quan hệ Trung Quốc-Mỹ lớn tới mức không thể đỡ được* (China and the US: Too Big to Fail), *The Time*, 4-2-2010
6. *The Changing Geopolitical Role of East Asia*, Fernand Braudel Center, Binghamton University, Commentary No. 143, Aug. 15, 2004, <http://fbc.binghamton.edu/commentr.htm>
7. William W. Keller & Thomas G. Rawski, *China's Rise and the Balance of Influence in Asia*, Pittsburgh University Express, 2007
8. Xem: John J. Mearsheimer, *Sự lớn mạnh của Trung Quốc gây bất ổn*, *Current History*, May 2006
9. National Intelligence Council, *Global Trends 2025*,
10. Xem thêm: Harry Harding, *Mỹ và Trung Quốc trong tứ giác châu Á*, tham luận tại Hội thảo "Quan hệ Việt - Mỹ", Hà Nội, ngày 21-22/3/1998.